SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO HÀ NỘI

**HƯỚNG DẪN HOẠT ĐỘNG CHUYÊN MÔN**

**BỘ MÔN NGỮ VĂN CẤP THPT, NĂM HỌC 2022 – 2023**

*(Kèm theo Công văn số ……/SGDĐT-GDTrH ngày / /2022*

*của Sở Giáo dục và Đào tạo )*

Để triển khai nhiệm vụ năm học 2022 - 2023, Sở Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn chuyên môn môn Ngữ văn, cấp THPT một số nội dung sau:

**A. NHIỆM VỤ CHUNG**

1. Triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông (GDPT) ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 (Chương trình GDPT 2018) và Thông tư số 13/2022/TT-BGDĐT ngày 03/8/2022 của Bộ trưởng Bộ GDĐT đối với lớp lớp 10; tiếp tục thực hiện Chương trình GDPT ban hành kèm theo Quyết định số 16/2006/QĐ-BGDĐT ngày 05/5/2006 của Bộ trưởng Bộ GDĐT (Chương trình GDPT 2006) đối với lớp 11 và lớp 12; bảo đảm hoàn thành chương trình năm học đáp ứng yêu cầu về chất lượng giáo dục.

2. Chủ động, linh hoạt thực hiện kế hoạch năm học để sẵn sàng ứng phó hiệu quả với thiên tai, dịch bệnh.

**B. MỘT SỐ NHIỆM VỤ CỤ THỂ**

**1. Xây dựng kế hoạch kế hoạch của tổ, nhóm chuyên môn bảo đảm hoàn thành chương trình năm học**

Xây dựng kế hoạch tổ, nhóm chuyên môn theo hướng dẫn của Bộ GDĐT phù hợp với điều kiện thực tiễn, đáp ứng yêu cầu thực hiện hiệu quả các phương pháp dạy học tích cực nhằm phát triển phẩm chất, năng lực học sinh theo hướng dẫn tại Công văn số 4612/BGDĐT-GDTrH ngày 03/10/*2017* về việc hướng dẫn thực hiện Chương trình GDPT hiện hành theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất học sinh từ năm học 2017-2018; các phụ lục kèm theo Công văn số 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18/12/2020 về việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường được sử dụng để tham khảo trong việc xây dựng kế hoạch dạy học các môn học, kế hoạch tổ chức các hoạt động giáo dục, kế hoạch giáo dục của giáo viên, kế hoạch bài dạy (giáo án); chủ động về các phương án dạy học để chuyển đổi linh hoạt, ứng phó kịp thời với các tình huống diễn biến của dịch bệnh tại địa phương, bảo đảm hoàn thành chương trình năm học.

Kế hoạch giáo dục môn Ngữ văn đảm bảo các nội dung cốt lõi, chủ động để sẵn sàng ứng phó hiệu quả với thiên tai, dịch bệnh. Trong trường hợp chuyển đổi hình thức dạy học, từ trực tiếp sang trực tuyến, ưu tiên dạy học trực tuyến đối với các nội dung mang tính lí thuyết của Làm văn và Đọc - hiểu văn bản, có thể hướng dẫn học sinh khai thác sử dụng hiệu quả SGK để học tập; dạy học trực tiếp, với các nội dung thực hành, bài tập và kết hợp ôn tập, củng cố những nội dung lí thuyết đã học trực tuyến của ba phân môn môn Ngữ văn.

 Hiệu trưởng tạo điều kiện cho các tổ/nhóm chuyên môn, GV chủ động lựa chọn nội dung, xây dựng các chủ đề dạy học trong môn Ngữ văn và các chủ đề tích hợp, đồng thời xây dựng kế hoạch dạy học phù hợp với các chủ đề và theo hình thức, phương pháp và kỹ thuật dạy học tích cực. Phát huy tính chủ động, sáng tạo của tổ chuyên môn và GV trong việc xây dựng kế hoạch dạy học và giáo dục của tổ chuyên môn, kế hoạch bài dạy (giáo án) của giáo viên (hoàn thiện kế hoạch dạy học và giáo dục của tổ chuyên môn, kế hoạch bài dạy đã được xây dựng và thực hiện từ các năm học trước).

Đối với lớp 11, 12 việc điều chỉnh nội dung dạy học môn Ngữ văn trung học phổ thông thực hiện theo Công văn số 3280/BGDĐT-GDTrH ngày 27/8/2020 của Bộ, Công văn số 2786/SGDĐT-GDPT ngày 03/9/2020 của Sở GDĐT. Việc điều chỉnh thời lượng, trình tự của một số bài học cần lưu ý không làm ảnh hưởng tới chỉnh thể cấu trúc chung, không gây khó khăn cho việc thực hiện. Hướng dẫn học sinh tìm hiểu nội dung kết quả cần đạt ghi ở đầu mỗi bài học để đảm bảo sau giờ học, học sinh nắm được kiến thức cơ bản nhất.

Việc dạy học và đánh giá với học sinh khuyết tật tham gia giáo dục hòa nhập thực hiện theo Thông tư số 39/2009/TT-BGDĐT ngày 29/12/2009 của Bộ GDĐT.

# 2. Đổi mới phương pháp dạy học, hình thức tổ chức dạy học

 a) Đổi mới phương pháp dạy học

 Tiếp tục đổi mới phương pháp dạy học Ngữ văn nhằm phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo, rèn luyện phương pháp tự học và vận dụng kiến thức, kĩ năng của học sinh; đổi mới đánh giá giờ dạy GV, xây dựng tiêu chí đánh giá dựa trên Công văn số 10801/SGDĐT-GDTrH ngày 31/10/2014 của Sở; đẩy mạnh việc vận dụng dạy học giải quyết vấn đề, dạy học theo dự án; tích cực ứng dụng CNTT phù hợp với nội dung bài học; tập trung dạy cách học, cách nghĩ; bảo đảm cân đối giữa trang bị kiến thức, rèn luyện kĩ năng và định hướng thái độ, hành vi cho học sinh; chú ý việc tổ chức dạy học phân hoá phù hợp các đối tượng.

 Các nhiệm vụ học tập môn Ngữ văn có thể được thực hiện ở trong hoặc ngoài giờ lên lớp, ở trong hay ngoài phòng học. Chú trọng tổ chức hợp lý cho học sinh làm việc cá nhân và theo nhóm; GV tạo điều kiện, hướng dẫn học sinh rèn luyện kỹ năng tự học, tự nghiên cứu SGK và tài liệu tham khảo, bồi dưỡng năng lực độc lập suy nghĩ, xây dựng hệ thống câu hỏi hợp lý, phù hợp với các đối tượng; vận dụng sáng tạo kiến thức đã học.

 Tăng cường đổi mới PPDH Ngữ văn thông qua công tác bồi dưỡng và dự giờ thăm lớp; tổ chức rút kinh nghiệm giảng dạy ở các tổ chuyên môn, hội thảo, chuyên đề. Quan tâm xây dựng đội ngũ giáo viên cốt cán bộ môn.

 Giáo dục với các nội dung khác như Giáo dục đạo đức, tư tưởng, phong cách Hồ Chí Minh, lồng ghép giáo dục quốc phòng và an ninh theo tinh thần tích hợp ở môn Ngữ văn phải tự nhiên, phù hợp với nội dung bài học, làm cho bài học sinh động, gắn với thực tế hơn và không làm quá tải. Việc kiểm tra, đánh giá về tích hợp được lồng ghép trong kiểm tra, đánh giá môn học. Vận dụng có hiệu quả các phương pháp và kĩ thuật dạy học tích cực nhằm phát triển năng lực đọc - hiểu và tạo lập văn bản, hình thành và phát triển tư duy theo đặc trưng môn học.

 b) Đổi mới hình thức tổ chức dạy học

 Xây dựng kế hoạch bài dạy (giáo án) Làm văn, Đọc – hiểu văn bản bảo đảm mỗi bài học được xây dựng thành các hoạt động học, chú trọng đến các nội dung cốt lõi để tổ chức dạy học trực tuyến, dạy học trực tiếp hoặc phối hợp giữa dạy học trực tiếp hoặc trực tuyến, đảm bảo linh hoạt, phù hợp và hiệu quả. Chú trọng việc hướng dẫn học sinh tự học, rèn luyện ở nhà, học trực tuyến; dành nhiều thời gian học trực tiếp trên lớp cho việc luyện tập, thực hành của các phân môn môn Ngữ văn.

 Khuyến khích tổ chức, thu hút học sinh tham gia các hoạt động góp phần phát triển năng lực đặc thù môn Ngữ văn như các hội thi năng khiếu, các hoạt động giao lưu với các nhà thơ, nhà văn; viết thư UPU, sáng tác… trên cơ sở tự nguyện của cha mẹ học sinh và học sinh, phù hợp với đặc điểm tâm sinh lí và nội dung học tập; tăng cường tính giao lưu, hợp tác, không lấy thành tích của các hoạt động giao lưu làm tiêu chí để xét thi đua.

c) Thực hiện chuyển đổi số trong dạy học

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong việc đổi mới phương pháp và hình thức tổ chức dạy học, kiểm tra, đánh giá; ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý quá trình dạy học.

Phát triển kho video bài dạy minh họa, kho học liệu điện tử; xây dựng tài liệu hướng dẫn dạy học trực tuyến môn Ngữ văn để hỗ trợ GV tổ chức dạy học trực tuyến bảo đảm chất lượng; phân công các trường dạy học và ghi hình bài học môn Ngữ văn để tổ chức dạy học trên truyền hình, sử dụng trong dạy học trực tuyến.

**3. Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức kiểm tra, đánh giá**

a) Thực hiện việc đánh giá học sinh trung học phổ thông theo quy định; xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá phù hợp với kế hoạch dạy học; không kiểm tra, đánh giá vượt quá yêu cầu cần đạt hoặc mức độ cần đạt của chương trình GDPT; không kiểm tra, đánh giá đối với các nội dung tinh giản theo hướng dẫn của Bộ GDĐT.

Đối với khối 10, thực hiện đánh giá học sinh theo Thông tư 22/2020/TT-BGDĐT ngày 20/7/2020. Việc lựa chọn ngữ liệu dùng để kiểm tra, đánh giá kĩ năng viết thực hiện theo Công văn số 3175/BGDĐT-GDTrH ngày 21/7/2022 của Bộ GDĐD.

Đối với khối 11, 12 tiếp tục thực hiện theo Thông tư số 58/2011/TT-BGDĐT ngày 12/12/2011, Thông tư số 26/2020/TT-BGDĐT ngày 26/8/2020 của Bộ GDĐT. Việc lựa chọn ngữ liệu để kiểm tra, đánh giá có thể sử dụng kết hợp ngữ liệu trong và ngoài sách giáo khoa để kiểm tra kĩ năng viết của học sinh nhằm thúc đẩy việc đổi mới phương pháp dạy học theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực.

b) Thực hiện có hiệu quả các hình thức, phương pháp kiểm tra, đánh giá, đánh giá thường xuyên và đánh giá định kì. Khuyến khích các nhà trường xây dựng ngân hàng câu hỏi, ngân hàng đề kiểm tra. Chú trọng đánh giá thường xuyên: đánh giá qua các hoạt động trên lớp; đánh giá qua hồ sơ học tập, vở học tập; đánh giá qua việc báo cáo kết quả thực hiện một dự án học tập, nghiên cứu, báo cáo kết quả thực hành; đánh giá qua bài thuyết trình (bài viết, bài trình chiếu, video clip,…) về kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập.

Đối với bài kiểm tra, đánh giá định kì môn Ngữ văn (trên giấy hoặc trên máy tính) đánh giá bằng điểm số, việc xây dựng ma trận, đặc tả của đề kiểm tra cần phối hợp theo tỉ lệ phù hợp giữa các câu hỏi. Tăng cường thực hiện đánh giá quá trình, đánh giá vì sự tiến bộ người học. Đề kiểm tra bao gồm các câu hỏi, bài tập (tự luận hoặc/và trắc nghiệm) theo 4 mức độ yêu cầu: 60%-70% cho Nhận biết, Thông hiểu; 30%-40% cho Vận dụng, Vận dụng cao. Căn cứ vào mức độ phát triển năng lực của học sinh ở từng học kỳ và từng khối lớp, GV và nhà trường xác định tỉ lệ các câu hỏi, bài tập theo 4 mức độ yêu cầu trong các bài kiểm tra trên nguyên tắc đảm bảo sự phù hợp với đối tượng và tăng dần tỉ lệ các câu hỏi, bài tập ở mức độ yêu cầu vận dụng, vận dụng cao. Tăng cường ra các câu hỏi mở, gắn với thời sự quê hương, đất nước để học sinh được bày tỏ chính kiến về các vấn đề kinh tế, chính trị, xã hội.

c) Chuẩn bị tốt các điều kiện để sẵn sàng thực hiện kiểm tra, đánh giá theo hình thức trực tuyến theo quy định[[1]](#footnote-1), bảo đảm chất lượng, chính xác, hiệu quả, công bằng, khách quan, trung thực; đánh giá đúng năng lực của học sinh.

d) Thi học sinh giỏi lớp 12: Dự kiến tổ chức thi học sinh giỏi vào cuối tháng 9/2022 và giữa tháng 10/2022.

 **4. Nâng cao chất lượng hoạt động chuyên môn, bồi dưỡng đội ngũ.**

Thực hiện sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học, xây dựng các chủ đề dạy học. Các tổ nhóm dành ít nhất 01 “ngày chuyên môn”/tháng để tập trung chỉ đạo việc lựa chọn nội dung, xây dựng các chủ đề dạy học và các chủ đề tích hợp nội môn Ngữ văn, liên môn. Mỗi khối lớp của từng trường xây dựng 1-2 chủ đề Ngữ văn/học kỳ và thực hiện dạy học theo chủ đề. Thời lượng của mỗi chủ đề tương đương với thời lượng của nhóm bài. Tổ chức các hội thảo, tọa đàm trao đổi về tổ chức dạy học; đánh giá, rút kinh nghiệm trong quá trình dạy học và điều chỉnh kịp thời kế hoạch dạy học phù hợp với thực tế**.**

Tổ chức giờ dạy học mẫu ở khối 10 để để phân tích, rút kinh nghiệm giờ dạy dựa trên phân tích hoạt động học của học sinh. Việc dự giờ, thăm lớp của giáo viên được thực hiện theo kế hoạch sinh hoạt chuyên môn của tổ/nhóm chuyên môn.

Tổ chức tốt việc tập huấn về nội dung: Dạy học và kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển năng lực học sinh (nhất là chuyên đề về Đổi mới kiểm tra, đánh giá, xây dựng ma trận, bản đặc tả đề môn Ngữ văn, Xây dựng kế hoạch bài dạy...); tổ chức hoạt động trải nghiệm... với GV trên tinh thần sát chuyên môn, sát người, sát việc và trực tiếp.

Tăng cường tổ chức sinh hoạt chuyên môn tại trường, cụm trường theo hướng dẫn tại Công văn số 1080/SGDĐT-GDTrH ngày 31/10/2014 của Sở. Tiếp tục chú trọng xây dựng đội ngũ GV cốt cán Ngữ văn trong các nhà trường.

Tổ chức tốt hoạt động bồi dưỡng thường xuyên theo Thông tư 17/2019/TT-BGDĐT ngày 11/11/2019 theo quy định của Bộ GDĐT Ban hành chương trình BDTX giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông. Gắn nội dung bồi dưỡng thường xuyên với nội dung sinh hoạt TNCM trong trường.

**5. Tăng cường quản lí đội ngũ GV, đổi mới công tác quản lí**

Nhà trường chủ động rà soát đội ngũ, bố trí sắp xếp để đảm bảo về số lượng, chất lượng, cân đối về cơ cấu GV môn Ngữ văn. Tăng cường công tác kiểm tra để điều chỉnh những sai sót, lệch lạc, nhất là việc xây dựng và thực hiện tự chủ về kế hoạch giáo dục và kế hoạch dạy học của môn**;** biến quá trình kiểm tra thành tự kiểm tra, tự đánh giá của GV trong việc nâng cao chất lượng giảng dạy của mình.

***Trên đây là một số hướng dẫn cụ thể về hoạt động chuyên môn trong năm học 2022 - 2023. Các trường THPT vận dụng có sáng tạo, phù hợp với điều kiện thực tiễn của đơn vị.***

--------------------------------------

1. Thông tư số 09/2021/TT-BGDĐT ngày 30/3/2021 của Bộ trưởng Bộ GDĐT quy định về quản lí và tổ chức dạy học trực tuyến trong cơ sở GDPT và cơ sở giáo dục thường xuyên. [↑](#footnote-ref-1)